



DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS

(Kèm theo quyết định số/ Attachment with decision: /QĐ - VPCNCLQG
ngày tháng 12 năm 2025 của giám đốc Văn phòng Công nhận Chất lượng quốc gia/
of BoA Director)

Tên phòng xét nghiệm: **Khoa xét nghiệm**

Medical Laboratory: **Laboratory Department**

Cơ quan chủ quản: **Bệnh Viện Đa khoa Hoàn Mỹ Đà Lạt**

Organization: **Hoan My Da Lat Hospital**

Lĩnh vực xét nghiệm: **Hoá sinh, Huyết học**

Field of medical testing: **Biochemistry, Hematology**

Người phụ trách/ **ThS. Nguyễn Quang Trung**

Representative: **MD. Nguyen Quang Trung**

Số hiệu/ Code: **VILAS Med 201**

Hiệu lực/ Validation: Từ ngày /12/2025 đến ngày 02/08/2029

Địa chỉ/ Address: **Đồi Long Thọ, Phường Xuân Hương – Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng**
Long Thọ Hill, Xuan Huong Ward- Da Lat, Lam Dong Province

Địa điểm/ Location : **Đồi Long Thọ, Phường Xuân Hương – Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng**
Long Thọ Hill, Xuan Huong Ward- Da Lat, Lam Dong Province

Điện thoại/ Tel: **026 33577633**

Email: **hmdl.xetnghiem@hoanmy.com**

Website: **http://www.hoanmy.com/dalat/**

DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS

VILAS Med 201

Lĩnh vực xét nghiệm: **Hóa sinh**

Field of medical testing: **Biochemistry**

STT No.	Loại mẫu (chất chống đông- nếu có) <i>Type of sample (anticoagulant - if any)</i>	Tên các chỉ tiêu xét nghiệm cụ thể <i>(The name of medical tests)</i>	Kỹ thuật xét nghiệm <i>(Technical test)</i>	Phương pháp xét nghiệm <i>(Test method)</i>
1	Huyết tương Plasma (Lithium-Heparin)	Xác định lượng Glucose <i>Determination of Glucose</i>	Enzymatic (Hexokinase/G-6-PDH)	HMDL-LAB- SOP-2001 (2025) (Archtect C4000)
2		Xác định lượng Alanine Aminotransferase (ALT) <i>Determination of Alanine Aminotransferase (ALT)</i>	Động học enzym <i>Enzym kinetic</i>	HMDL-LAB- SOP-2003 (2025) (Archtect C4000)
3		Xác định lượng Aspartate aminotransferase (AST) <i>Determination of Aspartate aminotransferase (AST)</i>		HMDL-LAB- SOP-2002 (2025) (Archtect C4000)
4		Định lượng Urea Nitrogen <i>Determination of Urea Nitrogen</i>	Động học enzym <i>Enzym kinetic</i>	HMDL-LAB- SOP-2005 (2025) (Archtect C4000)
5		Định lượng Creatinin <i>Determination of Creatinin</i>	Động học enzym <i>Enzym kinetic</i>	HMDL-LAB- SOP-2006 (2025) (Archtect C4000)

DANH MỤC CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM ĐƯỢC CÔNG NHẬN

LIST OF ACCREDITED MEDICAL TESTS

VILAS Med 201

Lĩnh vực xét nghiệm: **Huyết học**
Discipline of medical testing: Hematology

STT No.	Loại mẫu (chất chống đông-nếu có) <i>Type of sample (speciment)/ anticoagulant (if any)</i>	Tên các chỉ tiêu xét nghiệm cụ thể <i>The name of medical tests</i>	Kỹ thuật xét nghiệm <i>Technical test</i>	Phương pháp xét nghiệm <i>Test method</i>
1.	Máu toàn phần (EDTA) <i>Whole Blood (EDTA)</i>	Đếm số lượng Bạch cầu (WBC) <i>White Blood Cells Count</i>	Tán xạ ánh sáng <i>Light scattering</i>	HMDL-LAB-SOP-4007 (2025) (Cell Dyn Ruby)
2.		Đếm số lượng Hồng cầu (RBC) <i>Red Blood Cells Count</i>		HMDL-LAB-SOP-4006 (2025) (Cell Dyn Ruby))
3.		Đếm số lượng Tiểu cầu (PLT) <i>Platelet Count</i>		HMDL-LAB-SOP-4008 (2025) (Cell Dyn Ruby)
4.		Định lượng Hemoglobin (HGB) <i>Determination of Hemogolobin (HGB)</i>		HMDL-LAB-SOP-4009 (2025) (Cell Dyn Ruby)

Ghi chú/ Note:

- HMDL-LAP-SOP ...: Phương pháp nội bộ của PXN/ *Method of Laboratory developed*

- Trường hợp Khoa xét nghiệm cung cấp dịch vụ xét nghiệm phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for the Laboratory department - that provides the medical testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*

